TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-PT
Ngày: 20/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Phương

Ông Ma Quốc Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Đổi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Lý Kiềm P do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2019/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

** Bị cáo không kháng cáo nhưng bị kháng nghị:* **Lý Kiềm P** (tên gọi khác: Lý Dào C) - Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1980 tại tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Phụ S bà Lý Mùi P1; có vợ là Lý Thị L và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/8/2018 bị đội kiểm lâm cơ động và phòng chống cháy rừng số 01 Chi cục Kiểm lâm Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản (thực vật rừng ngoài gỗ) trái pháp luật.

Nhân thân: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc kạn xét xử sơ thẩm xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em", bị cáo đã chấp hành án xong và được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Tòa án không triệu tập):*

1. Bà Lý Thị L - sinh năm: 1977; trú tại: Thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

2. Ông Triệu Văn T – sinh năm: 1973; trú tại: Thôn P, xã N, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 11/4/2019 tổ công tác công an huyện Pác Nặm phối hợp với chính quyền xã Bộc Bố tiến hành tuần tra trên địa bàn phát hiện Lý Kiềm P đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 97F5-1848 vận chuyển trái phép 04 thanh gỗ Dổi đi theo đường liên xã hướng từ xã N đến xã B nên đã tạm giữ theo quy định. Tang vật thu giữ gồm 01 xe mô tô BKS 97F5-1848 và 04 thanh gỗ Dổi có kích thước 1,53m x 0,2m x 0,1m; 1,54m x 0,25m x 0,1m; 1,64m x 0,2m x 0,1m; 1,50m x 0,25m x 0,1m có tổng khối lượng là 0,137m^3

Tại cơ quan điều tra Lý Kiềm P khai: Trưa ngày 11/4/2019 Lý Kiềm P sang nhà Triệu Văn T tại thôn P, xã N với mục đích chở gỗ về làm nhà do trước đó P được T cho 04 thanh gỗ để mang về sử dụng. Khoảng 17 giờ, cùng ngày P điều khiển xe mô tô chở 04 thanh gỗ trên về đến địa phận xã B thì bị phát hiện và tạm giữ phương tiện cùng 04 thanh gỗ.

Quá trình điều tra xác định trước đó Ngày 06/8/2018 Lý Phiềm P bị đội kiểm lâm cơ động và phòng chống cháy rừng số 01 Chi cục Kiểm lâm Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản (thực vật rừng ngoài gỗ) trái pháp luật tại Quyết định số 0000484/QĐ-XLVPHC.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2019/HSST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lý Kiềm P phạm tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

Áp dụng Điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lý Kiềm P 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn có Quyết định kháng nghị số: 02/QĐ-VKSTBK, ngày 21/12/2019 với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng Điều

65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý Kiềm P với lý do bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do nhận thức pháp luật hạn chế và trước khi vận chuyển 04 thanh gỗ từ xã N về nhà bị cáo đã bảo vợ làm đơn xin xã xác nhận việc vận chuyển, bị cáo không biết quy trình là phải xin xác nhận của kiểm lâm. Tại thời điểm đó, bị cáo không biết hành vi của mình là phạm tội. Do vậy, bị cáo mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có cung cấp thêm cho HĐXX đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn thay đổi, bổ sung kháng nghị cho rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét nhân thân khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, và áp dụng Điều 65/BHLS năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo là trái với Nghị quyết 02/NQ-HĐTP. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn có một số thiếu xót cụ thể sau:

- Không làm rõ nguồn gốc số gỗ mà bị cáo đã vận chuyển;

- Áp dụng khoản 2 Điều 51/BLHS với tình tiết giảm nhẹ "phạm tội gây hậu quả không lớn" là không đúng cần áp dụng tình tiết này theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51/BLHS.

Những sai xót này đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm xem xét.

Về mức hình phạt: Trong vụ án này tuy bị cáo có nhân thân xấu nhưng bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn, khối lượng gỗ bị cáo vận chuyển không lớn, bị cáo không có mục đích mua bán kiếm lời mà chỉ vận chuyển về để sử dụng trong gia đình. Trước khi xét xử, bị cáo có đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn sửa bản án sơ thẩm về phần điều luật áp dụng và giữ nguyên mức hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn, đúng thời hạn quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội: Do được anh vợ là Triệu Văn T tặng cho 04 thanh gỗ Dổi để sử dụng, bị cáo đã làm đơn xin Ủy ban nhân dân xã xin cấp phép vận chuyển 04 thanh gỗ từ xã N về xã B. Do không hiểu biết pháp luật, khi chưa được cấp phép bị cáo đã tự ý vận chuyển 04 thanh gỗ trên về nhà. Trên đường về đến địa phận xã B thì bị tổ công tác Công an huyện Pác Nặm bắt giữ. Mặc dù 04 thanh gỗ Dổi bị cáo vận chuyển có khối lượng 0,137m^3 chưa đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã bị xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm xử phạt bị cáo về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn thấy: Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn thay đổi nội dung kháng nghị. Qua xem xét toàn bộ nội dung kháng nghị và diễn biến tại phiên tòa HĐXX thấy bản án sơ thẩm còn nhiều thiếu xót cụ thể sau:

- Về nhân thân bị cáo: Năm 2005 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "giao cấu với trẻ em" mặc dù đã được xóa án tích nhưng cấp sơ thẩm không xem xét đánh giá nhân thân bị cáo trong vụ án là thiếu xót cần rút kinh nghiệm. Ngoài ra, bị cáo đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là chưa tốt.

- Về nguồn gốc số gỗ: Đối với 04 thanh gỗ bị cáo vận chuyển bị cáo khai được ông Triệu Văn T cho để sử dụng, cấp sơ thẩm đã triệu tập ông Triệu Văn T tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không làm rõ nguồn gốc gỗ và không nhận định trong bản án. Cần kiến nghị làm rõ nguồn gốc số gỗ đối với ông Triệu Văn T.

- Về điều luật áp dụng: Cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự với tình tiết "phạm tội gây thiệt hại không lớn" là áp dụng chưa đúng bộ luật hình sự gây bất lợi cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Đây là những thiếu xót của Tòa án cấp sơ thẩm cần được khắc phục tại cấp phúc thẩm.

Về mức hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; số lượng gỗ mà bị cáo vận chuyển không lớn, bị cáo không có mục đích mua bán kiếm lời; trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của Ủy ban

nhân dân xã nơi bị cáo cư trú. Đây là những tình tiết mới cần được xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX thấy đề nghị trên của Viện kiểm sát là có căn cứ. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp.

Từ những phân tích trên thấy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị HĐXX sửa bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bán án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng nghị số: 02/QĐ-VKSTBK ngày 21/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Sửa bản án về điều luật áp dụng và giữ nguyên quyết định về phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2019/HSST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng Điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s, h, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Kiềm P 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về tội "Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"

Giao bị cáo Lý Kiềm P cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Lý Kiềm P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- TAND huyện Pác Nặm;
- VKSND huyện Pác Nặm;
- CA huyện Pác Nặm;
- THADS huyện Pác Nặm;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Quang Huy